



SUTTANTAPIṬAKE KHUDDAKANIKĀYE

MILINDAPAÑHAPĀḶI

&

MILINDA VẤN ĐẠO

VI. MAKKAṬAKAVAGGO

1. MAKKAṬAKAṄGAPAÑHO

**“Bhante nāgasena, ‘panthamakkaṭakassa ekaṃ aṅgaṃ gahe-
tabban ’ti yaṃ vadesi, katamantaṃ ekaṃ aṅgaṃ gahetabban ’ti?”**

“Yathā mahārāja panthamakkaṭako panthe makkaṭajālavitānaṃ katvā yadi tattha jālake laggati kimi vā makkhikā vā paṭaṅgo vā taṃ gahetvā bhakkhayati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena chasu dvāresu satipaṭṭhānajālavitānaṃ katvā yadi tattha kilesamakkhikā bajjhanti, tattheva ghātetabbā. Idaṃ mahārāja panthamakkaṭakassa ekaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpetamaṃ mahārāja therena anuruddhena:

**‘Cittaṃ niyame chasu dvāresu satipaṭṭhānavaruttame,
kilesā tattha laggā ce hantabbā te vipassinā ’’ti.**

Makkaṭakaṅgapañho paṭhamo.

2. THANASSITADĀRAKAṄGAPAÑHO

**“Bhante nāgasena, ‘thanassitadārakassa ekaṃ aṅgaṃ gahe-
tabban ’ti yaṃ vadesi, katamantaṃ ekaṃ aṅgaṃ gahetabban ’ti?”**

“Yathā mahārāja thanassitadārako sadatthe¹ laggati khīratthiko rodati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena sadatthe laggitabbaṃ, sabbattha dhammañāṇena bhavitabbaṃ uddese paripucchāya sammappayoge paviveke garusaṃvāse kalyāṇamittasevane. Idaṃ mahārāja thanassitadārakassa ekaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpetamaṃ mahārāja bhagavatā devātidevena dīghanikāyavare parinibbānasuttante:

**‘Ingha tumhe ānanda sadatthe² ghaṭatha, sadatthe² anuyujja-
tha, sadatthe² appamattā ātāpino pahitattā viharathā ’’ti.**

Thanassitadārikaṅgapañho dutiyo.

¹ sakatthe - PTS, Sīmu.

² sāraththe - Ma.

VI. PHẨM NHẬN:

1. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA LOÀI NHẬN:

“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Một tính chất của loài nhận đường nên được hành trì,’ một tính chất nên được hành trì ấy là điều nào?”

“Tâu đại vương, giống như loài nhận đường sau khi thực hiện tấm che bằng màn lưới nhận ở đường lộ, nếu ở tại nơi ấy có con sâu, hoặc con ruồi, hoặc con bọ rầy bị vướng vào mạng lưới, thì nó tóm lấy con vật ấy và ăn ngẫu nhiên. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập sau khi thực hiện tấm che bằng màn lưới của sự thiết lập niệm ở sáu cánh cửa,¹ nếu ở tại nơi ấy có những con ruồi phiền não bị bắt giữ, thì nên bị tiêu diệt ngay tại chỗ ấy. Tâu đại vương, điều này là một tính chất của loài nhận đường nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được trưởng lão Anuruddha nói đến:

‘Nên kiểm soát tâm ở tại sáu cánh cửa có sự thiết lập niệm cao quý tối thượng, nếu các phiền não bị vướng vào ở nơi ấy, chúng nên bị tiêu diệt bởi vị hành minh sát.’”

Câu hỏi về tính chất của loài nhận là thứ nhất.

2. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA ĐỨA BÉ ĐEO BẦU VÚ:

“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Một tính chất của đứa bé đeo bầu vú nên được hành trì,’ một tính chất nên được hành trì ấy là điều nào?”

“Tâu đại vương, giống như đứa bé đeo bầu vú bám vào nơi có sự lợi ích cho nó, khi có nhu cầu về sữa thì khóc lóc. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên bám vào mục đích của mình, nên có trí tuệ của Giáo Pháp ở mọi trường hợp, ở việc đọc tụng, ở việc học hỏi, ở sự ra sức đứng đắn, ở việc tách ly, ở việc sống chung với vị thầy, ở việc thân cận với bạn tốt. Tâu đại vương, điều này là một tính chất của đứa bé đeo bầu vú nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến ở Trường Bộ cao quý, bài Kinh Parinibbāna:

‘Này Ānanda, các người hãy nỗ lực cho mục đích của mình, hãy gắn bó vào mục đích của mình, hãy sống không xao lãng, có nhiệt tâm, có bản tánh cương quyết về mục đích của mình.’”

Câu hỏi về tính chất của đứa bé đeo bầu vú là thứ nhì.

¹ sáu cánh cửa: nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, và ý (ND).

3. KUMMAṄGAPAÑHO

**“Bhante nāgasena, ‘cittakadharakummassa ekaṃ aṅgaṃ gahe-
tabban ’ti yaṃ vadesi, katamantaṃ ekaṃ aṅgaṃ gahetabban ’ti?”**

“Yathā mahārāja cittakadharakummo udakabhayā udakaṃ parivajjetvā vicarati, tāya ca pana udakaparivajjanāya āyunā na parihāyati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena pamāde bhayadassāvinā bhavitabbaṃ, appamāde guṇavisesadassāvinā. Tāya ca pana bhayadassāvitāya na parihāyati sāmāññā, nibbānassa santike upeti. Idaṃ mahārāja cittakadhara-
kummassa ekaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitampeṭaṃ mahārāja bhagavatā devātidevena dhammapade:

**‘Appamādarato bhikkhu pamāde bhayadassī vā,
abhabbo parihāṇāya nibbānasseva santike ’”ti.**

Kummaṅgapañho tatiyo.

4. PAVANAṄGAPAÑHO

**1. “Bhante nāgasena, ‘pavanassa pañca aṅgāni gahetabbāni ’ti
yaṃ vadesi, katamāni tāni pañca aṅgāni gahetabbāni ’”ti?”**

“Yathā mahārāja pavanaṃ nāma asucijanaṃ paṭicchādeti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena paresaṃ aparādhō¹ khalitaṃ paṭicchāde-
tabbaṃ, na vivaritabbaṃ. Idaṃ mahārāja pavanassa paṭhamāṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

2. Punacaparaṃ mahārāja pavanaṃ suññaṃ pacurajanehi. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena rāgadosamohamānadiṭṭhijālehi sabbehi ca kilesehi suññaṃ bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja pavanassa dutiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

3. Punacaparaṃ mahārāja pavanaṃ vivittaṃ janasambādharahitaṃ. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena pāpakehi akusalehi dhammehi anariyehi pavivittena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja pavanassa tatiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

4. Punacaparaṃ mahārāja pavanaṃ santaṃ parisuddhaṃ. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena santena parisuddhena bhavitabbaṃ, nibbutena pahīnamānena pahīnamakkhena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja pavanassa catutthaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

¹ aparaddhaṃ - Ma, PTS.

3. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA LOÀI RỪA:

“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Một tính chất của loài rùa có đốm nên được hành trì,’ một tính chất nên được hành trì ấy là điều nào?”

“Tâu đại vương, giống như loài rùa có đốm di chuyển, tránh xa nước vì sợ nước, tuy nhiên do việc tránh xa nước ấy, vẫn không bị giảm thiểu về tuổi thọ. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên có sự nhìn thấy nỗi sợ hãi ở việc xao lãng, nên có sự nhìn thấy nét đặc biệt của đức hạnh ở việc không xao lãng. Tuy nhiên, do trạng thái nhìn thấy nỗi sợ hãi ở việc xao lãng ấy, vẫn không bị suy giảm về bản thể Sa-môn, vị ấy tiến đến gần chỗ kề cận Niết Bàn. Tâu đại vương, điều này là một tính chất của loài rùa có đốm nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến ở Pháp Cú:¹

‘Vị tỳ khuru thích thú trong việc không xao lãng, hoặc có sự nhìn thấy nỗi sợ hãi ở việc xao lãng, không thể bị hư hỏng, và ở kê cận chính Niết Bàn.’”

Câu hỏi về tính chất của loài rùa là thứ ba.

4. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA KHU RỪNG:

1. “Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Năm tính chất của khu rừng nên được hành trì,’ năm tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”

“Tâu đại vương, giống như khu rừng che giấu người không trong sạch. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên che đậy sự hư hỏng, sự lỗi lầm của những người khác, không nên bộc lộ. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của khu rừng nên được hành trì.

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, khu rừng là trống không về trường hợp nhiều người đông đúc. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên là trống không về luyến ái, sân hận, si mê, ngã mạn, mạng lưới tà kiến và tất cả các phiền não. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của khu rừng nên được hành trì.

3. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, khu rừng là vắng vẻ, không bị chen chúc người. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên tách biệt với các pháp ác, bất thiện, không cao thượng. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ ba của khu rừng nên được hành trì.

4. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, khu rừng là yên tịnh, trong sạch. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên là yên tịnh, trong sạch, nên là tịch tịnh, có ngã mạn đã được dứt bỏ, có sự đạo đức giả đã được dứt bỏ. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ tư của khu rừng nên được hành trì.

¹ Pháp Cú, câu 32.

5. Punacaparaṃ mahārāja pavanaṃ ariyajanasamsevitaṃ. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena ariyajanasamseviteṇa bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja pavanassa pañcamaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpetamaṃ mahārāja bhagavatā devātidevena samyuttanikāyavare:

**‘Pavivittehi ariyehi pahitattehi jhāyihī,
niccaṃ āradhāviriyeḥi paṇḍitehi sahā vase ’’ti.**

Pavanaṅgapañho catuttho.

5. RUKKHAṅGAPAÑHO

1. **‘Bhante nāgasena, ‘rukkhassa tīṇi aṅgāni gahetabbāni ’ti yaṃ vadesi, katamāni tāni tīṇi aṅgāni gahetabbāni ’’ti?**

‘Yathā mahārāja rukkho nāma pupphaphaladharo. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena vimuttipupphasāmaññaphaladhārinā bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja rukkhasa paṭhamamaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

2. Punacaparaṃ mahārāja rukkho upagatānamanuppaviṭṭhānaṃ janānaṃ chāyaṃ deti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena upagatānamanuppaviṭṭhānaṃ puggalānaṃ āmisapaṭisanthārena vā dhammapaṭisanthārena vā paṭisantharitaṃ. Idaṃ mahārāja rukkhasa dutiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

3. Punacaparaṃ mahārāja rukkho chāyāvemattaṃ na karoti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena sabbasattesu vemattā¹ na kātābbā, coravadhakapaccatthikesu ’pi attani ’pi samasamā mettābhāvanā kātābbā: ‘Kinti ime sattā averā abyāpajjhā² anīghā sukhī attānaṃ parihareyyun ’ti. Idaṃ mahārāja rukkhasa tatiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpetamaṃ mahārāja therena sāriputtena dhammasenāpatinā:

**‘Vadhake devadattamhi core aṅgulimālake,
dhanapāle rāhule ceva sabbattha samako muni ’’ti.**

Rukkhaṅgapañho pañcamaṃ.

¹ vemattatā - Ma, PTS.

² abyāpajjhā - Ma.

5. Tàu đại vương, còn có điều khác nữa, khu rừng là thân cận với những con người thánh thiện. Tàu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên thân cận với những con người thánh thiện. Tàu đại vương, điều này là tính chất thứ năm của khu rừng nên được hành trì. Tàu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến ở Tương Ứng Bộ cao quý:

‘Nên sống với các bậc thánh thiện, đã tách ly, có bản tánh cương quyết, có thiên chứng, với các bậc sáng trí thường xuyên ra sức tinh tấn.’

Câu hỏi về tính chất của khu rừng là thứ tư.

5. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA CÂY CỐI:

1. **“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Ba tính chất của cây cối nên được hành trì,’ ba tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”**

“Tàu đại vương, giống như cây cối là có sự đơm hoa kết trái. Tàu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập có sự đơm hoa là sự giải thoát và kết trái là bản thể Sa-môn. Tàu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của cây cối nên được hành trì.

2. Tàu đại vương, còn có điều khác nữa, cây cối cung cấp bóng che cho những người đã đi đến và đã tiến vào. Tàu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên tiếp đón với sự tiếp đón về vật chất hoặc là với sự tiếp đón về Giáo Pháp đối với những cá nhân đã đi đến và đã tiến vào. Tàu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của cây cối nên được hành trì.

3. Tàu đại vương, còn có điều khác nữa, cây cối không làm sự phân biệt về bóng che. Tàu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập không nên làm sự phân biệt đối với tất cả chúng sanh, nên thể hiện sự tu tập về từ ái thật sự bình đẳng đối với những kẻ trộm cướp, những kẻ phá hoại, những kẻ đối nghịch, cũng như đối với bản thân rằng: ‘Làm cách nào để các chúng sanh này có thể gìn giữ bản thân, không có thù oán, không có hãm hại, không có phiền phức, có sự an vui.’ Tàu đại vương, điều này là tính chất thứ ba của cây cối nên được hành trì. Tàu đại vương, điều này cũng đã được trưởng lão Sāriputta, vị Tướng Quân Chánh Pháp nói đến:

“Trong trường hợp kẻ phá hoại Devadatta, kẻ cướp Aṅgulimāla, con voi Dhanapāla, và luôn cả (người con trai) Rāhula, bậc Hiên Trí là bình đẳng trong mọi trường hợp.”

Câu hỏi về tính chất của cây cối là thứ năm.
